

Listen and repeat. (Nghe và lặp lại)

Bài nghe:

Học sinh tự thực hành nghe và lặp lại. Chú ý lặp lại thật chính xác sự lên/xuống giọng trong câu.

Listen and mark the sentence intonation. Then say the sentence aloud (Nghe và đánh dấu ngữ âm của câu. Sau đó đọc to các câu.)

Bài nghe:

1. Which place would you like to visit, Thong Nhat park or the Museum of History?

I'd like to visit the Museum of History.

2. What do you think of the Museum of History?

It's more interesting than I expected.

3. Which place would you like to visit, Bai Dinh Pagoda or Hoa Lu Temple?

I'd like to visit Hoa Lu Temple.

4. What do you think of the Hoa Lu Temple?

It's more attractive than I expected.

Hướng dẫn dịch:

1.

Bạn muốn viếng nơi nào, công viên Thống Nhất hay bảo tàng Lịch sử?

Tôi muốn viếng bảo tàng Lịch sử.

2.

Bạn nghĩ sao về bảo tàng Lịch sử?

Nó thú vị hơn tôi mong đợi.

3.

Bạn muốn viếng nơi nào, chùa Bái Đính hay đền Hoa Lu?

Tôi muốn viếng thăm đền Hoa Lư.

4.

Bạn nghĩ sao về đền Hoa Lư?

Nó hấp dẫn hơn tôi mong đợi.

Let's chant. (Cùng hát)

Bài nghe:

What do you think of it?

Here lam At Suoi Tien Park.

What do you think of it?

What do you think of it?

It's more beautiful,

More attractive,

And more exciting Than I expected!

Hướng dẫn dịch:

Bạn nghĩ gì về điều đó?

Mình đang ở đây

Ở công viên Suối Tiên.

Bạn nghĩ gì về điều đó?

Bạn nghĩ gì về điều đó?

Nó đẹp hơn, Hấp dẫn hơn,

Và thú vị hơn mình tưởng.

Read and do the tasks. (Đọc và hoàn thành các bài tập sau.)

1. Complete the passage. (Hoàn thành đoạn văn)

1. pagoda 2. centre 3. beautiful 4. a lot of

2. Answer the questions. (Trả lời các câu hỏi)

1. Tom visited it yesterday.
2. It's on an island in the middle of West Lake.
3. It's more beautiful than he expected.
4. They learnt more about the history of Ha Noi after the visit.

Hướng dẫn dịch:

Tên mình là Tom. Hôm qua, mình đi thăm chùa Trấn Quốc. Nó nằm trên một hòn đảo ở giữa Hồ Tây và không cách xa trung tâm thành phố Hà Nội. Mình đi tới đó bằng xe đạp. Chùa Trấn Quốc rất yên tĩnh. Nó đẹp hơn mình nghĩ. Có rất nhiều tượng và cây cối bên trong sân. Mình gặp vài người bạn ở đó. Bạn mình và mình đã học được thêm nhiều về lịch sử Hà Nội sau chuyến thăm quan này.

Write about your last summer holiday. (Viết về kỳ nghỉ hè năm ngoái của em)

1. I went to Nha Trang Beach.
2. I visited Dam Market and the centre of Nha Trang City. I visited Vinpearl Land. Vinpearl Land is on Hon Tre Island.
3. They were very beautiful.
4. They are more interesting than I expected.

Hướng dẫn dịch:

1. Bạn đã đi đâu vào kỳ nghỉ hè trước?

Tôi đã đi đến bãi biển Nha Trang.

2. Những nơi nào bạn đã viếng thăm?

Tôi đã viếng chợ Đầm và trung tâm thành phố Nha Trang. Tôi đã ghé thăm Vinpearl Land. Vinpearl Land nằm trên đảo Hòn Tre.

3. Chúng thế nào?

Chúng rất đẹp.

4. Bạn nghĩ gì về chúng?

Chúng thú vị hơn tôi mong đợi.

Project (Dự án)

Find a picture of your favourite place. Show it to the class and talk about it. (Tìm một bức hình về địa điểm yêu thích của bạn. Cho bạn cùng lớp xem và thuyết trình về nó.)

Học sinh tự làm.

Colour the stars. (Tô màu các ngôi sao)

Now I can ... (Bây giờ em có thể)

- Hỏi và trả lời các câu hỏi về các địa chỉ thăm quan và ý kiến về chúng.



- Nghe và hiểu các bài nghe về các địa chỉ thăm quan và ý kiến về chúng.



- Đọc và hiểu các bài đọc về các địa chỉ thăm quan và ý kiến về chúng.

